

Mỹ không có quyền phán xét nhân quyền các nước

HỒ TRỌNG HOÀI

1. Năm nay, vào ngày 8-3, Bộ Ngoại giao Mỹ cho công bố về tình hình nhân quyền trên thế giới. Trong báo cáo ấy, nhân danh người bảo vệ, cổ súy cho quyền con người, Chính phủ Mỹ tự cho mình cái quyền được phán xét về tình hình nhân quyền của các quốc gia khác. Thế là, trong báo cáo của Mỹ, 196 quốc gia trên toàn thế giới bỗng trở thành những "học trò" kém về nhân quyền và Mỹ là "quan tòa" duy nhất có quyền phán xét. Ai cho Mỹ cái quyền phán xét đó??

2. Như chúng ta biết, nhân quyền là một giá trị thiêng liêng của con người mà xã hội càng tiến bộ, giá trị đó càng được khẳng định và thực thi đầy đủ hơn. Vì vậy, những ai đấu tranh cho quyền con người, bảo vệ và thực thi quyền con người chân chính bao giờ cũng được nhân loại ngợi ca. Ngược lại, những ai tự mạo danh là người đại diện và bảo vệ nhân quyền để trực lợi thì không khỏi bị nhân loại tiến bộ phê phán, lên án!

Ngược dòng lịch sử, ta thấy, kể từ ngày lập quốc, các Chính phủ Mỹ nhân danh văn minh, đã tiêu diệt gần hết cả tộc người da đỏ. Bằng vũ lực, họ đã chiếm đoạt một nửa đất nước Mê-hi-cô. Nhân danh quân đồng minh tiêu diệt phát-xít, họ đã ném 2 quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản trong khi hầu như không còn sự kháng cự đáng kể nào của thế lực phát-xít,

để hàng vạn dân vô tội phải chết thảm khốc mà ngày nay những di chứng của nó vẫn còn đối với những người sống sót. Phải chăng vì họ quan niệm, một bộ phận người phải chấp nhận thiệt thòi để đổi lại sự sung sướng cho đa phần còn lại? Nếu vậy, tại sao nhân danh bảo vệ người thiểu số gốc An-ba-ni ở Nam Tư họ lại phát động cuộc chiến tàn phá Nam Tư trong hơn 2 tháng bằng những vũ khí hiện đại nhất mà kết cục là chưa biết người gốc An-ba-ni có được bảo vệ không nhưng đất nước Nam Tư bị chia cắt tàn phá, xung đột sắc tộc chưa giải quyết được, vô số người lương thiện phải thiệt mạng lại là sự thật đang tiếp diễn?

Những ví dụ trên là không thể kể hết. Ngay ở Việt Nam, nhân danh bảo vệ thiểu số hay đa số mà có lúc Mỹ đã đưa hơn nửa triệu quân xâm lược đến giày xéo và tiến hành chiến tranh hủy diệt đối với một dân tộc rất yêu chuộng hòa bình? Bom rải thảm của Mỹ ném xuống Hà Nội, Hải Phòng, nhiều thành phố khác phải chăng là để tiêu diệt Chính phủ Hà Nội hay lại nhằm tiêu diệt dân thường vô tội? Nhân danh bảo vệ ai mà Tổng thống Mỹ thời đó lại tuyên bố "sẽ đưa Bắc Việt trở về thời kỳ đồ đá"? Trả lời câu hỏi này, có lẽ phải trích lời của cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ R.Mc Na-ma-ra trong hồi ký của mình khi đề cập đến cái chết của Mo-ri-son - một người Mỹ tự thiêu để phản đối chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam. Trong cuốn sách đó, Mc Na-ma-ra viết: "Cái chết của Mo-ri-son không chỉ là bi kịch cho gia đình anh ta mà còn cả cho tôi và nước Mỹ. Đó là tiếng kêu gào chống lại những giết chóc đang hủy hoại cuộc đời của những người Mỹ

và người Việt" ⁽¹⁾. Tại sao Mỹ dội hơn 80 triệu lít chất độc da cam xuống Việt Nam để lại di chứng khủng khiếp cho hàng vạn nạn nhân mà cho đến nay họ vẫn làm ngơ không chịu trách nhiệm?

Chính phủ Mỹ thường phê phán Việt Nam là chế độ độc đảng, toàn trị. Thủ hỏi, khi tiến công I-rắc, Mỹ phốt lờ Liên hợp quốc, đơn phương hành động, hay việc Mỹ tự cho mình quyền làm quan tòa để thẩm định nhân quyền của Việt Nam và nhiều quốc gia khác có phải là toàn trị không?

Nhiều người cho rằng, nước Mỹ không chỉ giàu có nhất thế giới mà còn là "thiên đường của dân chủ, tự do, nhân quyền". Thực sự thì sao? Đúng là nước Mỹ là nước giàu có nhất thế giới. Tuy nhiên, sự giàu có đó bắt nguồn từ đâu và giàu có là giàu có của ai? Phải trả lời rằng, sự giàu có của nước Mỹ có một cơ sở là từ sự trục lợi trong các cuộc chiến tranh, từ quá trình xuất khẩu tư bản mà về thực chất là sự tước đoạt, sự bóc lột nhân dân các nước chậm phát triển với vô vàn tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia. Sự giàu có đó cũng có nguồn gốc từ việc buôn bán vũ khí - một công cụ để tiêu diệt con người, làm gia tăng các xung đột xã hội. Bởi thế, người ta còn gọi Mỹ là kẻ lái súng lớn nhất hành tinh. Còn sự giàu có của nước Mỹ là giàu có của ai? Đó không thể là của hơn 35 triệu người Mỹ sống dưới mức nghèo khổ mà là sự giàu có của những ông chủ các tập đoàn kinh tế. Trong năm 2005, khi con bão Ca-tri-na đổ bộ vào nước Mỹ làm hơn 10.000 người thiệt mạng (chủ yếu là dân nghèo da màu), cả thế giới mới được chứng kiến hình ảnh về một nước Mỹ giàu có, hùng mạnh, "quan tâm" đến con người đến mức độ nào! Còn dân chủ, nhân quyền ư? Mệnh danh là thiên đường, song tệ kỳ thị dân tộc, phân biệt đối xử vẫn là chuyện thường ngày đến mức, diễn viên da màu không được phép hôn người da trắng trên phim ảnh. Thủ hỏi có bao nhiêu phần trăm phụ nữ, người da màu tham gia vào bộ máy chính quyền?

Hắn mọi người còn nhớ, trong cuộc biểu tình của sinh viên Mỹ chống chiến tranh xâm lược Việt Nam ngày 4-5-1970, vệ binh quốc gia đã nổ 61 phát đạn vào đám đông và kết quả là 4 sinh viên chết, 9 người khác bị thương. Nhân danh chống khủng bố, các nhân viên an ninh Mỹ được trao quyền lực soát, khám xét bất cứ người nào và gần đây Tổng thống Mỹ còn tuyên bố, chính quyền có quyền đặt máy nghe các cuộc đàm thoại của công dân v.v... Thủ hỏi, đó là bảo vệ nhân quyền hay vi phạm nhân quyền?

Xem ra, tư cách quan tòa về nhân quyền của Chính phủ Mỹ có vấn đề. Đó là suy nghĩ chung của nhiều người ở 196 quốc gia được đề cập trong Báo cáo về nhân quyền của Mỹ năm nay. Ngoài ra, Báo cáo của Bộ Ngoại giao Mỹ còn bộc lộ cách nhìn sai lệch về tình hình nhân quyền trên thế giới khiến chính phủ nhiều quốc gia phải lên tiếng bác bỏ. Cách nhìn sai lệch ấy phản ánh, Chính phủ Mỹ đã cố tình bóp méo thực tế tình hình nhân quyền dựa trên tiêu chí thiếu tính khách quan nhằm mục đích vụ lợi.

Lấy trường hợp Việt Nam làm ví dụ. Trong Báo cáo của Bộ Ngoại giao Mỹ, mặc dù không thể phủ nhận những tiến bộ về nhân quyền mà Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã đạt được trong thời gian qua song phía Mỹ vẫn cho rằng, những tiến bộ đó là chưa thỏa đáng, "không tạo sự thỏa mãn" và Việt Nam vẫn bị cáo buộc là "tiếp tục có những vi phạm". Theo đó, quyền tự do phát biểu, báo chí, hội họp, lập hội vẫn bị hạn chế. Người dân Việt Nam vẫn còn bị giam giữ vì các hoạt động chính trị và tôn giáo...

Những nhận định trên, thực ra, không có gì mới, không chỉ phản ánh rất sai lệch những diễn biến thực tế mà còn biểu hiện một động cơ xấu xa.

Xin lấy một số ví dụ sau đây để chứng minh. Hiện ở Việt Nam có gần 700 ấn phẩm báo chí

(1) Trích lại theo Báo *Thanh niên điện tử* ngày 1-4-2005

các loại. Các án phẩm này, hằng ngày, hằng giờ phản ánh khá đầy đủ và chân thực muôn mặt cuộc sống của người dân Việt Nam, phản ánh tâm tư nguyện vọng, ý kiến của người dân với Đảng và Chính phủ. Ngoài ra, người dân còn có quyền bày tỏ ý kiến của mình thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp. Quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí và thông tin được luật định trong nhiều văn bản pháp luật của Nhà nước. Nhờ đó, không chỉ nhân dân có cơ sở pháp lý để thực hiện quyền tự do của mình mà còn tạo thuận lợi cho việc tham gia các công việc của đất nước. Thống kê cho thấy, khoảng 90% vụ việc tiêu cực trong xã hội được báo chí phát hiện và việc người dân sôi nổi tham gia đóng góp các văn bản pháp luật của Nhà nước, tham gia góp ý dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội X của Đảng thời gian gần đây đã xác nhận quyền tự do của công dân được thực hiện và phát huy. Không chỉ có tự do ngôn luận, báo chí và thông tin, công dân Việt Nam còn được pháp luật cho phép có quyền tự do hội họp và lập hội. Đến năm 2002, cả nước có 18.259 cơ sở của tổ chức xã hội, 1.681 cơ sở của tổ chức xã hội nghề nghiệp ngoài các tổ chức chính trị - xã hội như Công đoàn, Đoàn Thanh niên...

Ngoài các phương diện trên, ở Việt Nam, việc bảo đảm các quyền cơ bản khác của công dân như quyền tự do tôn giáo, quyền bình đẳng giữa các dân tộc... cũng có những tiến bộ không thể phủ nhận.

Hãy tự đặt mình vào hoàn cảnh Việt Nam, chắc chắn những người có lương tri đều thông cảm, chia sẻ, đồng tình với cách làm của Đảng và Nhà nước Việt Nam, ghi nhận những nỗ lực to lớn, không mệt mỏi của của toàn xã hội vì mục tiêu giải phóng và phát triển con người.

Là đất nước vừa thoát ra khỏi cuộc chiến tranh vào loại tàn khốc nhất trong lịch sử do các thế lực đế quốc phát động, đến hôm nay, dù hòa bình đã có thời gian hơn 30 năm (kể từ năm 1975), song hậu quả của chiến tranh vẫn còn rất nặng nề. Nạn nhân của chiến tranh,

nhất là nạn nhân chất độc da cam vẫn phải chịu rất nhiều thiệt thòi, đau đớn trong khi kẻ gieo rắc hậu quả cho họ vẫn nhởn nhơ và mỉa mai thay, những kẻ đó lại tự nhận là quan tòa của nhân quyền !!! Chả lẽ đó là kết cục của xã hội hiện đại, của sự văn minh mà nhiều người ngộ nhận là hiện đại??? Vì vậy, nhân dân Việt Nam và những người tiến bộ trên toàn thế giới có quyền đặt vấn đề, nếu Mỹ tự nhận mình là người đại diện cho nhân quyền thì tại sao họ lảng tránh trách nhiệm khắc phục hậu quả chiến tranh mà họ là thủ phạm? Họ có vì những nạn nhân đau khổ không hay vì động cơ chính trị đen tối nào đó?

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc và đa tôn giáo, tín ngưỡng. Nhìn chung sự tồn tại đa dạng đó cũng nảy sinh nhiều phức tạp do những khác biệt nhất định về đức tin, về những đặc điểm tâm lý dân tộc, nếu không có cách giải quyết hợp lý, phù hợp lòng dân. Với bản chất nhân đạo, nhân văn, kể từ ngày cách mạng thành công, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã không ngừng nỗ lực vì sự bình đẳng, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ giữa các dân tộc và kiên trì nguyên tắc "tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết" theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy, trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cũng như trong giai đoạn xây dựng hòa bình, mặc dù khó khăn, gian khổ song tuyệt đại người dân Việt Nam đoàn kết một lòng xung quanh Đảng và Chính phủ quyết đấu tranh để giành, giữ độc lập, thống nhất cho dân tộc, tự do, hạnh phúc cho đồng bào. Thủ hỏi, nếu Nhà nước Việt Nam kỳ thị dân tộc, xâm hại tự do tín ngưỡng, tôn giáo thì lấy đâu ra sự ủng hộ từ nhân dân, lấy đâu ra sức mạnh để kháng chiến và kiến quốc? Chúng ta không cần dẫn chứng những số liệu cụ thể vẫn có thể biết rằng, Báo cáo của Bộ Ngoại giao Mỹ phản ánh rất sai lệch thực tế lịch sử ở Việt Nam.

Còn vấn đề Chính phủ Việt Nam giam giữ những người có chính kiến khác, những người đấu tranh cho tự do dân chủ, tự do tôn giáo như cáo buộc của Mỹ thì sao?

Chúng ta chưa vội trả lời vấn đề này mà thử soi vào cách làm của Chính phủ Mỹ xem có học tập được gì không? Gần đây nhất, trong cuộc chiến ở Iraq, chắc là Mỹ không bắt bớ, giam cầm những nhân vật dưới thời Sa-đam Hu-se-in? Không tra tấn, nhục mạ các tù nhân chiến tranh? Điều này thì cả nhân loại đều biết rõ, nhất là từ khi vụ lăng nhục tù nhân ở nhà tù Goan-ta-na-mô bị phanh phui. Qua đó, mọi người đều thấy, đăng sau 2 chữ "nhân quyền" kiểu Mỹ vẫn tồn tại một thực tế trái ngược với quyền con người dù nó bị Chính phủ Mỹ cố tình che dấu, bưng bít.

Ngược dòng lịch sử, trong thời kỳ tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam, chính quyền Sài Gòn dưới sự bảo trợ của Mỹ có bắt bớ, giam cầm, tra tấn những người đấu tranh cho độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc không? Trong số họ có bao nhiêu người bị thủ tiêu mà không hề xét xử? Thiết nghĩ, điều này không cần phải trả lời bởi một khi chúng ta chứng kiến tận mắt hệ thống chuồng cọp được gọi là "địa ngục trần gian" mọc lên khắp miền Nam mà điển hình nhất là hệ thống nhà tù Côn Đảo.

Trở lại vấn đề Chính phủ Mỹ cáo buộc Việt Nam, thấy rằng, những ai đã từng đến Việt Nam và có một cái nhìn thực tế, khách quan đều ghi nhận những cố gắng to lớn của Chính phủ và nhân dân Việt Nam trong việc phát triển đất nước, duy trì ổn định xã hội - cơ sở cực kỳ quan trọng cho việc thực thi quyền con người. Quá trình đó đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong 20 năm đổi mới. Thành tựu đó không giới hạn ở nỗ lực xóa đói giảm nghèo, nâng cao mức sống của các tầng lớp dân cư ở mọi miền đất nước mà còn mở rộng ra trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có việc bảo đảm và thực hiện quyền con người. Hơn ai hết, người Việt Nam ghi thẩm lời dạy của Bác Hồ, rằng, nước có độc lập mà nhân dân không tự do, hạnh phúc thì độc lập ấy cũng chẳng có ý nghĩa. Bởi thế, Nhà nước Việt Nam chủ trương phát triển kinh tế kết hợp với việc

thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Trong đó, mở rộng và phát huy quyền tự do, dân chủ của nhân dân, thực thi chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc được xác định là động lực nhằm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Nhờ các chủ trương và chính sách đúng đắn đó mà đất nước Việt Nam, nhất là từ ngày đổi mới đã có sự phát triển mạnh mẽ về nhiều mặt khiến du luận quốc tế phải thừa nhận. Ngay vị Đại sứ Mỹ ở Việt Nam, trong cuộc trả lời phỏng vấn Báo Việt Nam Net ngày 17-3-2006 cũng không thể không thừa nhận. Ông nói rằng: "Tôi quay trở lại đây đảm nhận nhiệm kỳ cách đây 18 tháng, tức là sau 15 năm không đến Việt Nam, tôi đã nhận thấy sự thay đổi cực kỳ mạnh mẽ... Và mọi người ai cũng tỏ ra có thể nắm bắt bắt cứ cơ hội nào để sử dụng tài năng của mình. Tôi thấy, với thực tế như vậy, tương lai của Việt Nam rất sáng sủa"(2).

Mặc dù sự nghiệp đổi mới của nhân dân Việt Nam đã nhận được sự đồng tình ủng hộ của tuyệt đại bộ phận nhân dân cả nước cũng như những người tiến bộ trên thế giới, song, vẫn còn những thế lực ở bên ngoài cấu kết với một số phần tử cực đoan, phản động trong nước tìm cách chống phá bằng nhiều phương thức, thủ đoạn thâm độc hòng phá hoại độc lập, thống nhất của quốc gia, xóa bỏ chế độ chính trị. Một số trong đó đã bị nhân dân phát hiện, bị Nhà nước xử lý theo qui định của pháp luật. Cách làm này thiết nghĩ, cũng là thông lệ của mọi quốc gia trên thế giới.

Thứ hai, cách làm trên đây của Chính phủ Việt Nam có trái với thông lệ quốc tế và có vi phạm nhân quyền không?

Theo ý nghĩa đó, lợi dụng nhân quyền là vi phạm nhân quyền.

(Xem tiếp trang 72)

(2) Báo Việt Nam Net ngày 17-3-2006

cạnh tranh tích cực và lành mạnh với các ngân hàng thương mại khác trên địa bàn. Nâng lên tầm cao mới lĩnh vực kiểm tra, kiểm toán nội bộ một cách toàn diện, thường xuyên và kịp thời để khắc phục tồn tại, củng cố các nghiệp vụ truyền thống theo hướng khả thi, an toàn và hiệu quả; hạn chế đến mức thấp nhất về rủi ro trong quá trình tác nghiệp; làm cho công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ thiết thực phục vụ cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực ngân hàng.

9 - Nghiên cứu, đề xuất với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam về cơ chế, chính sách tín dụng đối với các thành phần kinh tế tại Khu kinh tế mở Chu Lai, Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc và các cụm công nghiệp khác trên địa bàn Quảng Nam để khuyến khích đầu tư phát triển.

10 - Coi trọng công tác cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Chi nhánh xác định mục tiêu phấn đấu trong công tác đào tạo nguồn nhân lực đến năm 2010 là phải có trên 15% cán bộ, viên chức đạt trình độ trên đại học, trên 90% cán bộ, viên chức đạt trình độ đại học, 80% cán bộ viên chức là đảng viên, 25% cán bộ, viên chức có trình độ cao cấp lý luận chính trị và cử nhân chính trị. Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực theo hướng nâng cao trình độ chuyên môn thông qua nhiều kênh đào tạo, chú trọng tăng cường công tác đào tạo chuyên sâu về từng mảng chuyên đề nghiệp vụ cụ thể, nhất là các nghiệp vụ về kinh doanh đối ngoại, thẩm định dự án đầu tư, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, nghiệp vụ kinh doanh thuế... Duy trì chủ trương cấp học bổng cho con em đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2010 đạt 40 suất, tuyển dụng mới đối với các em đồng bào dân tộc thiểu số theo định biên hằng năm để góp phần ổn định lâu dài nguồn nhân lực cho hoạt động kinh doanh tại các chi nhánh ngân hàng của các huyện miền núi. Trong đào tạo, cần nâng cao trình độ chuyên môn đi đôi với lý luận chính trị nhằm đáp ứng công cuộc đổi mới của Đảng và Nhà nước, bảo đảm cán bộ, viên chức được bồi dưỡng, đào tạo phải "vừa hồng, vừa chuyên".

MỸ KHÔNG CÓ QUYỀN...

(Tiếp theo trang 58)

3. Bảo đảm và thực hiện quyền con người là một trong những mục tiêu mà lịch sử hướng tới. Tuy nhiên, có 2 điểm cần phải nhấn mạnh. Một là, việc thực hiện mục tiêu trên là một quá trình lâu dài với sự nỗ lực chung của toàn nhân loại và không một quốc gia nào có thể tự hào mình đã đạt đến chuẩn mực ưu việt nhất. Hai là, do sự phong phú về lịch sử, văn hóa cũng như những đặc trưng khác về kinh tế - xã hội nên việc bảo đảm và thực hiện quyền con người không thể rập khuôn như nhau ở mọi quốc gia. Trong khi hướng đến thực hiện mục tiêu chung, mỗi quốc gia sẽ đưa vào quá trình đó những cách làm riêng, những đặc điểm riêng của quốc gia mình. Vì vậy, một mặt phải thừa nhận những giá trị có tính phổ quát của nhân quyền và mặt khác cũng cần tôn trọng những đặc điểm riêng của mỗi khu vực, quốc gia, cộng đồng.

Phải lưu ý 2 phương diện trên bởi nhờ nó, toàn nhân loại mới có thể đoàn kết, cùng nỗ lực phấn đấu một cách lâu dài, đồng thời cũng biết chia sẻ, thông cảm, tôn trọng, học hỏi và khoan dung lẫn nhau vì một mục tiêu rất cao cả và nhân đạo - vì quyền con người. Dĩ nhiên, mục tiêu đó không thể vì danh nghĩa gì, động cơ gì mà mạo danh, mà lợi dụng bởi sự mạo danh, sự lợi dụng là trái nhân quyền, là vi phạm nhân quyền.

Nhân dân Việt Nam rất lấy làm tiếc, bởi, trong khi quan hệ 2 nước đang tiến triển thuận lợi về nhiều mặt thì Báo cáo về tình hình nhân quyền của Bộ Ngoại giao Mỹ lại đi ngược lại xu thế đó. Việc làm này không giúp cho quan hệ 2 nước phát triển thêm, mà ngược lại gây ra lùn sóng phản đối của những người tiến bộ, có lương tri trên thế giới đòi phía Mỹ phải chấm dứt, vì lợi ích của 2 quốc gia, của nhân dân 2 nước cũng như của nhân loại.